

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 14/2024/HS-ST

Ngày: 02-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Yến Nhi

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Phan Vũ Anh Kiệt và bà Đinh Thị Mỹ Hằng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở TAND thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 05/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 16/01/2024 đối với bị cáo:

TRẦN HỮU T – Tên gọi khác: **Không**, sinh năm: 1992 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 11, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới T: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 10/11/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã L (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 10 phút ngày 10/11/2023 tại khu phố 11, phường B, thị xã L, Công an phường B bắt quả tang Trần Hữu T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải phía trước mà T đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước (01 x 3,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn.

Tại Bản kết luận giám định số 1325/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi đến giám định có khối lượng 0,2624 gam, là Methamphetamine.

Quá trình điều tra Trần Hữu T khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút chiều ngày 10/11/2023, bị cáo đến khu vực trước nhà ông Bảy Treo thuộc khu phố 11, phường B, thị xã L mua của một đối tượng tên Quỳnh (không rõ nhân thân lai lịch) 01 tép ma túy đá với giá 250.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, bị cáo bỏ ma túy vào túi quần phía trước bên phải và đi về nhà. Khi đến trước cửa nhà thì bị công an phường B kiểm tra, phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ ma túy nên bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng vụ án: 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã cắt lấy mẫu cùng 0,2366 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1325 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận. Hiện Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2024

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKLG-HS ngày 04/01/2024 của VKSND thị xã L đã truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Hữu T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu T, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Đề nghị áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T, mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1325 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội như cáo trạng truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã L viện dẫn trong cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu T đã thừa nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/11/2023, tại khu phố 11, phường B, bị cáo đang cất giấu 0,2624 gam Methamphetamine (có đặc điểm 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín, kích thước (01x3,5)cm) trong túi quần đang mặc để sử dụng cho bản thân thì bị Công an phường B bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên, có trình độ học vấn nhất định, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, không chỉ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người sử dụng, tệ nạn ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình, bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua ma túy cất giấu để sử dụng cho

bản thân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, để không những cải tạo, giáo dục chính bị cáo, đồng thời làm gương cho những người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Với đối tượng tên Quỳnh đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không xác định được nhân thân lai lịch, không có cơ sở xử lý, Viện kiểm sát không truy tố vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Căn cứ:** Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Hữu T **01 (Một) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt 10/11/2023.

* **Căn cứ:** Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1325 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

* **Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L ;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Yến Nhi

